

Bản án số: 141/2017/HSST
Ngày 13/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiệu
2. Ông Huỳnh Hoàng Thuận.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, tại Đình thần Bình Giao, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 135/2017/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc L, sinh năm 1994, tại tỉnh Tiền Giang; nơi ĐKNKTT: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Phạm Văn D và bà Lê Thị Ánh H; tiền án: Ngày 26/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 100/2016 ngày 26/3/2016), chấp hành án phạt tù xong ngày 04/11/2016; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2017 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986, nơi cư trú: khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp T, xã N, huyện A, tỉnh An Giang (vắng mặt).
2. Bà Nguyễn Thị Ca C, sinh năm 1986, nơi cư trú: Ấp P, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, bị cáo Phạm Ngọc L điều khiển xe biển số 68E1-227.41 từ hướng chợ đầu mối Thủ Đức về thị xã Thuận An nhằm mục đích tìm người đi đường sơ hở để cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến đoạn đường cầu kênh D thuộc khu phố Đ, phường B, L phát hiện bà Nguyễn Thị Thu T đang dừng xe mô tô trên đường để nghe điện thoại, trên tay bà T cầm di động Iphone 5S, màu trắng. L điều khiển xe áp sát phía bên trái xe mô tô của bà T và dùng tay giật điện thoại của bà T rồi tăng ga bỏ chạy nhưng do bà T mất tay lái nên va chạm vào xe của L làm bà T và L cùng xe ngã xuống đường. Bà T tri hô, được người dân hỗ trợ bắt giữ L giao cơ quan Công an giải quyết.

Theo Biên bản định giá tài sản ngày 16/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An xác định: Điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng trị giá 5.000.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển số 68E1-227.41; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng.

Cáo trạng số 156/KSĐT ngày 19/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Ngọc L về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc L từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Bị cáo Phạm Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người bị hại Nguyễn Thị Thu T yêu cầu bị cáo Lợi bồi thường 2.200.000 đồng tiền sửa điện thoại và tiền thuốc.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu, lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/01/2017, tại đoạn đường cầu kênh D, thuộc khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phạm Ngọc L điều khiển xe mô tô biển số 68E1-227.41 ép sát vào bên trái xe mô tô do bà Nguyễn Thị Thu T đang dừng trên đường để nghe điện thoại, trên tay bà T đang cầm điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, bị cáo L đã dùng tay giật điện thoại của bà T và tăng ga tẩu thoát nhưng do bà T mất tay lái, va chạm với xe mô tô do bị cáo L điều khiển nên cả bị cáo và bà T cùng xe ngã xuống đường, bà T tri hô được người dân hỗ trợ bắt giữ bị cáo cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc L đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Phạm Ngọc L phạm tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo L dùng xe mô tô áp sát, giật tài sản của người bị hại là rất nguy hiểm cho xã hội, có thể gây nguy hiểm, thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người bị hại, người đi đường và kể cả bản thân bị cáo; hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, ý thức xem thường pháp luật và quyền sở hữu tài sản của người khác nên đã cố ý phạm tội. Ngoài ra, cùng ngày 16/01/2017 trên địa bàn quận Thủ Đức bị cáo L đã dùng thủ đoạn tương tự trên đã giật điện thoại của bà Trần Thị T, vụ việc được Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức thụ lý, quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bị TAND quận Thủ Đức đưa ra xét xử về tội Cướp giật tài sản đối với Phạm Ngọc L. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành án phạt tù xong ngày 04/11/2016 chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại các điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Mức hình phạt theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Phạm Ngọc L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng do bị cáo chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả cho bà T. Quá trình điều tra, bà T yêu cầu bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng tiền sửa điện thoại. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bà T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.200.000 đồng bao gồm tiền sửa điện thoại và tiền thuốc. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 2.200.000 đồng cho bà T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với xe mô tô biển số 68E1-227.41 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định xe do bị cáo mượn của ông Nguyễn Văn S, người đứng tên sở hữu xe là bà Nguyễn Thị Ca C (vợ ông S), khi cho bị cáo mượn xe ông Sơn và bà C không biết bị cáo L sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thuận An đã trả lại cho bà C là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 136; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 42 Bộ luật Hình sự,

Buộc bị cáo Phạm Ngọc L bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu T số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Phạm Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Trúc